TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2018/HS - ST
Ngày 17 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lò Văn Hải
Ông: Lường Văn Hịa

- Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn N. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1962.

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H (Đã chết) và con bà: Lò Thị C (Đã chết); vợ: Lò Thị K và 03 người con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1991 (02 người con lớn đều đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/7/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 06 năm tù giam về tội "Buôn bán hàng giả". Ngày 28/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 17/4/2018. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2018, Lò Văn N một mình đi tìm mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi N đã hỏi những người nghiện ma túy và được chỉ đến nhà một người phụ nữ tên C ở bản Na V, xã P, huyện Đ. Đến nơi, N đứng ở cổng nhà gọi thì có 01 người phụ nữ từ trong nhà đi ra, qua trao đổi biết được người phụ nữ đó có heroine và Methamphetamine bán nên N đã mua được của người phụ nữ đó 01 gói heroine và 02 viên Methamphetamine với giá 170.000 đồng. Sau đó N cầm số ma túy mua được đi về nhà. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi N về đến khu vực bản T, xã P, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên tiến hành kiểm tra. Khi thấy tổ công tác, N đã ném số ma túy đang cầm trên tay phải xuống đất, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng là 01 gói heroine và 02 viên Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 17/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Kết luận giám định số: 423/GĐ - PC54 ngày 27/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Lò Văn N gồm: Chất bột màu trắng có khối lượng 0,04 gam là ma túy loại heroine; 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,18 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKS - HĐB ngày 19/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đ iểm i khoản 1 Điều 249; điểm s điểm x khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 1 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam heroine (Đã gam đã toàn bộ giám định không hoàn lại) và 0,18 gam Methamphetamine (Đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 16/4/2018, Bị cáo Lò Văn N đã có hành vi mua 0,04 gam heroine và 0,18 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi đang trên đường về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy gồm 0,04 gam heroine và 0,18 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì 02 chất ma túy bị cáo tàng trữ đều được quy định trong cùng một điểm, cộng tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,22 gam, tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại cùng điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015. Vì vậy hành vi tàng trữ hai chất ma túy có tổng khối lượng 0,22 gam của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, học hết lớp 6 thì nghỉ học. Đã từng tham gia quân ngũ, đóng quân tại chiến trường C thuộc nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Ngày 06/7/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 06 năm tù giam về tội "Buôn bán hàng giả". Ngày 28/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 26/01/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. 02 bản án trên bị cáo đã được xóa án tích.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo đã có niên hạn và thành tích làm nhiệm vụ Quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, được Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điểm s, điểm x Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có sử dụng ma túy, đã từng bị kết án. Bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm, vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ đồng thời cũng để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, là hộ cận nghèo, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo là do bị cáo mua của một người phụ nữ có tên là C, địa chỉ ở bản N, xã P, huyện Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh tại bản Na Vai, xã Pom Lót, huyện Điện Biên có một người phụ nữ tên Lường Thị C, sinh năm 1980, hiện Chung vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiến hành điều tra nếu có đủ chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Chung thì giải quyết bằng vụ án khác.

[8] Vật chứng: Gồm 0,04 gam heroine (Đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại) và 0,18 gam Methamphetamine (Đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại) cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo được chứng nhận hộ cận nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s, điểm x Khoản 1 Điều 51/ BLHS năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/4/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 0,04 gam heroine (Đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại) và 0,18 gam Methamphetamine (Đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 23/7/2018.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2018).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- T.H.A HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA | HỘI THẨM NHÂN DÂN

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- T.H.A HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Ơn *Đặng Thị Thùy Dương* *Lò Văn Hải*